

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN S
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 23/2018/HS-ST.
Ngày 26-11-2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN S, TỈNH QUẢNG NGÃI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh K Lít.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đinh Văn Hoát.

2. Ông Đinh Văn Triên.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Đinh Hồng Buôi, Thư ký Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Quảng Ngãi.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện S tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Hòa - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 11 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện S xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 21/2018/TLST-HS ngày 25 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2018/QĐXXST-HS ngày 13/11/2018 đối với bị cáo:

Đinh Văn V, sinh ngày 14/6/1988 tại huyện S.

Nơi cư trú: Thôn Tà C, xã S, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi.

Nghề nghiệp: Nông; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Hre; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Văn Tr (chết) và bà Đinh Thị Th (chết).

Vợ: Bà Đinh Thị Th1, có 01 con 13 tuổi.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị tạm giam từ ngày 26/7/2018 đến nay. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Đinh Văn V là ông Trần Việt Ngữ - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Quảng Ngãi. Có mặt.

Bị hại: Ông Đinh Văn Th, sinh năm 1996.

Nơi cư trú: Thôn Tà C, xã S, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Bà Đinh Thị Th1, sinh năm 1985.

Nơi cư trú: Thôn T, xã S, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi. Có mặt.

- Bà Đinh Thị B, sinh năm 1987.

Nơi cư trú: Thôn L, xã S, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người làm chứng:

- NLQ1, sinh năm 1975.

Nơi cư trú: Thôn T, xã S, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi. Có mặt.

- NLQ2, sinh năm 1982.

Nơi cư trú: Thôn T, xã S, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt.

- NLQ3, sinh năm 1984.

Nơi cư trú: Thôn T, xã S, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt.

- NLQ4, sinh năm 1980.

Nơi cư trú: Thôn T, xã S, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt.

Người phiên dịch: Bà Đinh Thị Mỹ Hạnh - Chủ tịch Hội nạn nhân chất độc màu da cam thị trấn D. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 19/5/2018, Đinh Văn Vo cùng vợ là bà Đinh Thị Th1 đến phụ giúp gia đình NLQ1 và bà Đinh Thị H ở cùng thôn tổ chức đám cưới cho con. Trong lúc phụ giúp, vợ chồng V xảy ra mâu thuẫn, V đánh bà Th1 rồi bỏ về nhà. Trên đường về nhà, V tham gia uống bia cùng với nhóm làm thuê chung rồi sau đó về nhà, V lấy con dao nhọn dài khoảng 20cm (loại dao Thái Lan, lưỡi bằng kim loại, cán bằng gỗ) bỏ vào túi quần lưng rồi đi ngủ. Còn bà Th1 vẫn ở nhà NLQ1, đến khoảng 14 giờ cùng ngày bà Th1 kể lại sự việc bị chồng đánh cho NLQ4 và ông Đinh Văn Th (là em ruột bà Th1) biết. Lúc này V ngủ dậy quay lại nhà NLQ1 tìm bà Th1, thấy bà Th1 đang ở trong nhà NLQ1 nên đi vào định tiếp tục đánh bà Th1 thì ông Đinh Văn Th can ngăn, đẩy V ra. Giữa V và ông Th xảy ra xô xát đánh nhau. Trong lúc đang co, V lấy dao nhọn bọc sẵn trong túi quần bên trái đâm vào người ông Th theo chiều hướng từ trên xuống dưới, từ phải qua trái trúng vào vùng sườn bên trái của ông Th, ông Th bỏ chạy ra ngoài cùng với bà Th1 và bị ngã xuống vực trước sân nhà NLQ1, V cũng đi ra ngoài sân nhà NLQ1 thì bị NLQ3, NLQ2 ở cùng thôn ôm giữ và lấy dao từ trên tay, V dang dao lại nên NLQ2 nắm giữ lấy và bẻ gãy con dao trên tay của V.

Ông Đinh Văn Th được người nhà đưa đi cấp cứu tại Trung tâm Y tế huyện S, sau đó chuyển đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ngãi điều trị thương tích đến ngày 29/5/2018 thì xuất viện.

Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số: 86/2018/GĐPY, ngày 31/5/2018 của Phòng Giám định pháp y Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ngãi kết luận thương tích của Đinh Văn Th:

- Đau vùng hạ sườn trái.

- 01 vết thương hạ sườn trái kích thước (2x0,1)cm, màu nâu 0,85% (cộng lù).

- Tồn thương lách điều trị bảo tồn 5% (cộng lùi).

- Tồn thương thận 10%.

Tổng cộng 15,85%, làm tròn 16%.

Bản Cáo trạng số: 22/CT-VKS ngày 24/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện S truy tố bị cáo Đinh Văn V về tội "Cố ý gây thương tích" theo khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đinh Văn V từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên tịch thu, tiêu hủy 01 lưỡi dao kim loại dài 9,3cm, chỗ rộng nhất 1,7cm, một đầu nhọn, trên lưỡi dao có dính chất màu nâu; 01 cán dao và phần lưỡi dao bị gãy, trong đó phần cán dao bằng gỗ dài 3,6cm; phần lưỡi dao dài 2,4cm, chỗ rộng nhất là 1,8cm và 01 thanh gỗ dài 08cm, chỗ rộng nhất 1,6 cm, dày 1cm (cán dao bị gãy);

Tuyên trả lại 01 áo sơ mi dài tay, màu vàng, tại vị trí đường chỉ áo bên hông trái cách mép dưới áo 20 cm có một vết rách kích thước (2x0,2)cm, trên áo có dính chất màu nâu đỏ cho ông Đinh Văn Th.

- Về dân sự: Ông Đinh Văn Th yêu cầu Đinh Văn V bồi thường toàn bộ các khoản chi phí nằm viện, tiền bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe, ngày công lao động bị mất, tổn thất về tinh thần với tổng số tiền là 17.000.000 đồng, Đinh Văn V đồng ý. Đinh Văn V đã bồi thường cho ông Đinh Văn Th 8.000.000 đồng, ông Đinh Văn Th tiếp tục yêu cầu Đinh Văn V phải bồi thường số tiền còn lại là 9.000.000 đồng.

Đề nghị áp dụng các Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật dân sự, tuyên buộc Đinh Văn V còn phải bồi thường cho Đinh Văn Th 9.000.000 đồng.

Bị cáo không ý kiến tranh luận gì.

Người bào chữa cho bị cáo Đinh Văn V nhất trí với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát truy tố bị cáo V về tội "Cố ý gây thương tích" theo khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự, xem xét giảm nhẹ hình phạt và xử phạt bị cáo Đinh Văn V 09 tháng tù.

Về phần dân sự thống nhất với yêu cầu của bên bị hại.

Bị hại nhất trí với ý kiến tranh luận của đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Tòa án xét xử đúng pháp luật và đồng thời có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo là xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Ngay sau khi tiếp nhận nguồn tin về tội phạm của công dân, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện S, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện S, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền điều tra, thời hạn điều tra để điều tra, hỏi cung bị can, lấy lời khai người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan..., thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký ghi biên bản phiên tòa cũng đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục tại phiên tòa theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Vào khoảng 14 giờ 00 ngày 19/5/2018, bị cáo Đinh Văn V cùng vợ là bà Đinh Thị Th1 đến nhà vợ chồng NLQ1 để phụ giúp đám cưới, trong lúc phụ giúp, vợ chồng bị cáo xảy ra mâu thuẫn, bị cáo đánh bà Th1 rồi bỏ về nhà còn bà Th1 ở lại tiếp tục phụ giúp đám cưới. Trên đường về nhà, bị cáo V tham gia uống bia cùng với nhóm làm thuê chung và sau đó về nhà lấy con dao nhọn dài khoảng 20cm, bỏ vào túi quần lưng rồi đi ngủ. Sau khi ngủ dậy, bị cáo đi đến chỗ đám cưới để tìm bà Th1, khi đến nơi bị cáo đi vào định đánh bà Th1 thì ông Đinh Văn Th can ngăn, đẩy bị cáo ra, giữa bị cáo và ông Th xảy ra xô xát đánh nhau, trong lúc đang co, bị cáo rút dao trong túi quần ra đâm vào vùng sườn bên trái của ông Th, hậu quả gây thương tích cho ông Th 16%.

Như vậy, Hội đồng xét xử nhận thấy, bị cáo Đinh Văn V là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức việc dùng dao là hung khí nguy hiểm đánh người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện. Với những hành vi phạm tội của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

[3] Nay, Viện kiểm sát nhân dân huyện S truy tố bị cáo Đinh Văn V về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Những lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với những tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ và được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Đinh Văn V phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Do tính xem thường pháp luật nên bị cáo đã dùng hung khí gây thương tích cho ông Đinh Văn Th, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người khác mà pháp luật bảo vệ nên cần phải xử lý nghiêm.

[5] Bị cáo không có tiền án, tiền sự, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo; đã khắc phục hậu quả; bị hại yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử cần xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo, cần thiết phải bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù một thời gian mới đủ tính răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[6] Về xử lý vật chứng: Tuyên tịch thu, tiêu hủy 01 lưỡi dao kim loại dài 9,3cm, chỗ rộng nhất 1,7cm, một đầu nhọn, trên lưỡi dao có dính chất màu nâu; 01 cán dao và phần lưỡi dao bị gãy, trong đó phần cán dao bằng gỗ dài 3,6cm; phần lưỡi dao dài 2,4cm, chỗ rộng nhất là 1,8cm và 01 thanh gỗ dài 8 cm, chỗ rộng nhất 1,6 cm, dày 1cm (cán dao bị gãy) là có căn cứ;

Tuyên trả lại 01 áo sơ mi dài tay, màu vàng, tại vị trí đường chỉ áo bên hông trái cách mép dưới áo 20 cm có một vết rách kích thước (2x0,2)cm, trên áo có dính chất màu nâu đỏ cho ông Đinh Văn Th là phù hợp.

[7] Về phần dân sự: Tuyên buộc Đinh Văn V còn phải bồi thường cho ông Đinh Văn Th 9.000.000 đồng là phù hợp.

[9] Về án phí: Bị cáo Đinh Văn V được miễn nộp án phí Tòa án theo điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 và khoản 1, 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 các Điều 584, 585, 586; Điều 590 Bộ luật dân sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Tuyên bố bị cáo Đinh Văn V phạm tội " Cố ý gây thương tích" và xử phạt bị cáo Đinh Văn V 09 (Chín) tháng tù, thời hạn tù kể từ ngày 26/7/2018.

Về xử lý vật chứng: - Tuyên tịch thu, tiêu hủy 01 lưỡi dao kim loại dài 9,3cm, chỗ rộng nhất 1,7cm, một đầu nhọn, trên lưỡi dao có dính chất màu nâu; 01 cán dao và phần lưỡi dao bị gãy, trong đó phần cán dao bằng gỗ dài 3,6cm; phần lưỡi dao dài 2,4cm, chỗ rộng nhất là 1,8cm và 01 thanh gỗ dài 08 cm, chỗ rộng nhất 1,6 cm, dày 1cm (cán dao bị gãy);

- Tuyên trả lại 01 áo sơ mi dài tay, màu vàng, tại vị trí đường chỉ áo bên hông trái cách mép dưới áo 20 cm có một vết rách kích thước (2x0,2)cm, trên áo có dính chất màu nâu đỏ cho ông Đinh Văn Th (*Phản ảnh tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/11/2018 giữa Công an huyện S với Chi cục Thi hành án dân sự huyện S*).

Về dân sự: Tuyên buộc Đinh Văn V còn phải bồi thường cho ông Đinh Văn Th 9.000.000 đồng.

Về án phí: Bị cáo Đinh Văn V không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong số tiền trên, nếu người phải thi hành án chậm thi hành án thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải trả cho người được thi hành án khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Công an huyện S;
- Nhà tạm giữ - Công an huyện S;
- CQĐT- Công an huyện S;
- CQTHAHS - Công an huyện S;
- VKSND huyện S;
- THADS huyện S;
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi ;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- UBND xã S;
- Lưu hồ sơ vụ án + Ấn văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Đinh K Lít

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đinh K Lít